

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 50/2017/HSST

Ngày 26/9/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Hữu Khoa

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Lương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Phạm Duy Cường

2/ Bà Nguyễn Thị Kim

3/ Ông Nguyễn Xuân Lập

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*  
Bà Đỗ Thị Hồng Y - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2017/HSST - QĐ, ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Hồ P**; Tên gọi khác: Nguyễn Thị V - Sinh ngày 16/11/1971.

ĐKHKTT: Thôn Đ, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12.

Bố đẻ: Nguyễn Văn L (Đã chết); Mẹ đẻ: Châu Thị M (Đã chết).

Chồng thứ nhất: Nguyễn Mạnh T (Đã chết).

Chồng thứ hai: Ngô Văn B, sinh năm 1966, chỗ ở: Thôn Đ, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai

Bị cáo có 02 con (Con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2009).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Phương L - sinh năm 1996.

ĐKHKT: Thôn Đ, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Hồ P:* Ông Lê Trường Sơn -Luật sư, Công ty luật hợp danh Thủy Vỹ, Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/3/2017, Tổ công tác của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Hồ P về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 bánh chất bột khô màu trắng, P khai là Hêrôin, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 túi ni lon màu trắng, 01 ô gấp, 01 xe mô tô hiệu Wave RS biển kiểm soát 30F2 - 1449 và 1.210.000,0 đồng.

Bản kết luận giám định số 75/GĐMT ngày 23/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định mẫu vật giám định là chất ma túy Hêrôin, có trọng lượng là 340,65 gam.

Bản kết luận giám định bổ sung số 185/GĐMT ngày 14/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận 340,65 gam chất bột khô màu trắng có hàm lượng Hêrôin trung bình là 63,65%.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị Hồ P khai nguồn gốc số Hêrôin là do Vũ Thị Lệ H, sinh năm 1962, trú tại Khu phố 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng đưa cho bị cáo Nguyễn Thị Hồ P vào tối ngày 21/3/2017 và thuê Nguyễn Thị Hồ P vận chuyển lên thành phố Lào Cai giao cho người tên là Y với giá 500.000đ.

Cơ quan điều tra đã điều tra Vũ Thị Lệ H nhưng H không thừa nhận nên chưa đủ căn cứ để chứng minh số Hêrôin đó là của Vũ Thị Lệ H. Đối với người phụ nữ tên là Y hiện nay đã vắng mặt tại nơi cư trú nên cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để chứng minh Y là người mua số Hêrôin đó.

Tại bản cáo trạng số 45/KSĐT- MT, ngày 30/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồ P về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điều 194 khoản 4 điểm b Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồ P phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồ P 20 (Hai mươi) năm tù, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 46 khoản 1 điểm p Bộ luật Hình sự 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo và tuyên phạt bị cáo từ 16 đến 18 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Hồ P đã thành khẩn khai nhận tội lỗi khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội của tang, kết quả giám định và các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, như vậy đã đủ căn cứ để khẳng định toàn bộ 340.65 gam ma túy (Hêrôin) mà cơ quan điều tra thu giữ hồi 20 giờ 30 phút ngày 21/3/2017 là của Nguyễn Thị Hồ P do Nguyễn Thị Hồ P vận chuyển thuê để lấy tiền. Hành vi vận chuyển ma túy của Nguyễn Thị Hồ P đã đủ yếu tố cấu thành tội vận chuyển trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[2] Để tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ vào kết luận giám định số 75/GĐMT ngày 23/3/2017 và kết luận giám định bổ sung số 185/GĐMT ngày 14/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận mẫu vật giám định là chất ma túy Hêrôin, có trọng lượng là 340,65 gam, hàm lượng Hêrôin trung bình là 63,65%. Như vậy trọng lượng Hêrôin nguyên chất do Nguyễn Thị Hồ P vận chuyển là 216,82 gam.

Hành vi vận chuyển trái phép 216,82 gam Hêrôin của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội đã phạm vào tình tiết “Hêrôin... có trọng lượng từ 100 gam trở lên” đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt quy định từ 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình.

Bị cáo nhận thức rất rõ tác hại rất nghiêm trọng của ma túy đối với sức khỏe của cộng đồng và hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nhưng bị cáo vẫn nhận vận chuyển thuê. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố chồng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, vì vậy cần xem

xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với người phụ nữ tên Vũ Thị Lệ H; Cơ quan điều tra đã điều tra Vũ Thị Lệ H nhưng H không thừa nhận số Hêrôin đó là của Vũ Thị Lệ H, nên chưa đủ căn cứ chứng minh H liên quan đến vụ án nên chưa đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Đối với người phụ nữ tên là Y hiện nay đã vắng mặt tại nơi cư trú nên cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để chứng minh Y là người mua số Hêrôin đó nên chưa đề cập xử lý là phù hợp.

*[5] Về vật chứng:*

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 340.65 gam ma túy (Hêrôin) hồi 20 giờ 30 phút ngày 21/3/2017 là của Nguyễn Thị Hồ P, Sau trích mẫu giám định còn lại 334,10 gam được tái niêm phong theo quy định, do nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 túi nilon màu trắng và 01 ô gấp do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu NoKia, màu xám, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WaveRS, màu đỏ đen là của Chị Nguyễn Thị Phương L do bị cáo Nguyễn Thị Hồ P sử dụng vận chuyển ma túy nhưng do chị L không biết nên cần tuyên trả cho chị L.

- Đối với số tiền 1.210.000 đồng, là tiền của bị cáo Nguyễn Thị Hồ P, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng bị cáo Nguyễn Thị Hồ P phải nộp tiền án phí hình sự, nên cần tạm giữ 200.000đ để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại trả cho bị cáo.

*[6] Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Thị Hồ P bị kết án, nên Nguyễn Thị Hồ P phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồ P phạm tội “ *Vận chuyển trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồ P 20 (Hai mươi) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2017.

*Về vật chứng:* Áp dụng Điều 76 khoản 2 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 41 khoản 1,2 Bộ luật Hình sự:

\* Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng và 01 ô gấp.

\* Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Hồ P 200.000đ để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí.

\* Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu NoKia màu xám và 1.010.000đ (Một triệu không trăm mười nghìn đồng).

\* Trả cho Chị Nguyễn Thị Phương L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WaveRS, màu đỏ đen.

(Tất cả các vật chứng trên được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

\* Tịch thu tiêu hủy 334,10 gam ma túy (Hêrôin) được tái niêm phong theo quy định, được thể hiện theo biên bản giao nhận ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

*Về án phí:* Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị Quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Thị Hồ P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp Cao 01;
- VKSND tỉnh 02;
- Công an tỉnh 01;
- Sở tư pháp 01;
- Trại giam 01; Bị cáo 01;
- THA 3; Người bào chữa 01;
- NLQ 01;
- Lưu hồ sơ 01; AV 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Hoàng Hữu Khoa**

## **Các Hội thẩm nhân dân**

**Nguyễn Xuân Lập**

**Nguyễn Thị Kim**

**Phạm Duy Cường**

**Thẩm phán**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Lương**

**Hoàng Hữu Khoa**



